



BỘ TƯ PHÁP
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

BẢN TIN SỐ VỀ PHÁP LUẬT

THÁNG 03/2025



MỤC LỤC

1. Văn bản được ban hành trong Tháng 3/2025.....	3
2. Văn bản có hiệu lực trong Tháng 3/2025.....	4
3. Bản án xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao (từ 20/2/2025- 20/03/2025)	12

1. Văn bản pháp luật ban hành trong Tháng 3/2025

1.1. Luật Hành chính

1.1.1. Từ 22/4/2025, giáo viên nam nghỉ chế độ thai sản không phải dạy bù

Đây là một trong những điểm mới đáng chú ý được quy định tại Thông tư [05/2025/TT-BGDĐT](#) quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học, có hiệu lực từ 22/4/2025.

Theo đó, khoản 3 Điều 6 Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT quy định về chế độ nghỉ thai sản của giáo viên nam khi vợ sinh từ 22/4/2025 như sau: Từ 22/4/2025, trong thời gian nghỉ chế độ thai sản khi vợ sinh con theo quy định, giáo viên nam vẫn được tính dạy đủ định mức tiết dạy và không phải dạy bù.

Lưu ý: Trường hợp thời gian nghỉ chế độ thai sản khi vợ sinh con của giáo viên nam trùng với thời gian nghỉ hè thì không được nghỉ bù.



1.1.2. Mức hưởng chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số từ 01/5/2025

Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, ban hành ngày 12/3/2025 đã quy định mức hưởng chính sách đối với các nhóm học sinh dân tộc thiểu số từ ngày 01/5/2025.

Theo quy định tại Điều 6 [Nghị định 66/2025/NĐ-CP](#), mức hưởng chính sách đối với các nhóm học sinh dân tộc thiểu số được cụ thể như sau:

(1) Chính sách đối với trẻ em nhà trẻ

bán trú: Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ bán trú sẽ được hỗ trợ 360.000 đồng mỗi tháng, và mức hỗ trợ này sẽ áp dụng không quá 09 tháng trong năm học.

(2) Chính sách đối với học sinh bán trú và học viên bán trú

- Tiền ăn: 936.000 đồng/tháng cho Không quá 09 tháng/năm học.

- Tiền nhà ở: 360.000 đồng/tháng áp dụng cho học sinh tự túc chỗ ở hoặc học sinh lớp 1, lớp 2, học sinh khuyết tật có nhu cầu tự túc.

- Hỗ trợ gạo: 15kg gạo/tháng cho không quá 09 tháng/năm học...

1.1.3. Bộ Công an sửa đổi nội dung kiểm tra phục hồi điểm GPLX

Nội dung này được nêu tại Thông tư 13/2025/TT-BCA sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư về trật tự an toàn

giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

Theo đó, tại Điều 6 [Thông tư 13/2025/TT-BCA](#) đã sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 [Thông tư 65/2024/TT-BCA](#) quy định về nội dung kiểm tra kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ để được phục hồi điểm giấy phép lái xe.

Cụ thể, nội dung kiểm tra, bao gồm:

(1) Kiểm tra lý thuyết kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ được thực hiện theo bộ câu hỏi lý thuyết dùng cho sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ do Cục Cảnh sát giao thông xây dựng và ban hành (còn gọi là kiểm tra lý thuyết kiến thức pháp luật);



(2) Kiểm tra kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo mô phỏng các tình huống giao thông trên máy tính do Bộ Công an phê duyệt, ban hành (còn gọi là kiểm tra kiến thức pháp luật theo mô phỏng).

Thông tư 13/2025/TT-BCA có hiệu lực từ 01/3/2025.

2. Văn bản pháp luật có hiệu lực trong Tháng 3/2025

2.1. Luật Hành chính

2.1.1. 2 Luật mới chính thức có hiệu lực từ 01/3/2025

[Luật Tổ chức Chính phủ](#) và [Luật Tổ chức chính quyền địa phương](#) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025. Trong đó, Luật Tổ chức Chính phủ gồm 5 Chương, 32 Điều. Luật này đã xác định rõ vai trò của Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, cơ quan thực hiện quyền hành pháp, bảo đảm cho Chính phủ chủ động, linh hoạt trong lãnh đạo, điều hành và thống nhất quản lý nền hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương.

Và Luật Tổ chức chính quyền địa phương gồm 07 chương, 50 điều, giảm 01 chương và 93 điều so với Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019.

Về nhiệm vụ của HĐND, UBND, Luật quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND và UBND ở mỗi ĐVHC theo hướng: Phân định nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cấp chính quyền địa phương và giữa HĐND và UBND cùng cấp...



2.1.2. Danh sách 14 Bộ và 3 cơ quan ngang Bộ hoạt động từ ngày 01/3/2025

Theo [Nghị quyết 176/2025/QH15](#), cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội Khóa XV gồm 14 Bộ và 3 cơ quan ngang Bộ. Cụ thể như sau:

- 14 Bộ: Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Bộ Ngoại giao; Bộ Nội vụ; Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính; Bộ Công Thương; Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Bộ Xây dựng; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Y tế; Bộ Dân tộc và Tôn giáo.
- 03 cơ quan ngang Bộ: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thanh tra Chính phủ; Văn phòng Chính phủ.

2.1.3. Từ 01/3/2025, miễn thị thực cho 3 nước nhập cảnh vào Việt Nam du lịch

Ngày 15/01/2025, Chính phủ ban hành [Nghị quyết số 11/NQ-CP](#) về việc miễn thị thực theo Chương trình kích cầu phát triển du lịch trong năm 2025 cho công dân các

nước: Cộng hòa Ba Lan, Cộng hòa Séc và Liên bang Thụy Sĩ.

Theo đó, miễn thị thực cho công dân các nước: Cộng hòa Ba Lan, Cộng hòa Séc, Liên bang Thụy Sĩ với thời hạn tạm trú 45 ngày kể từ ngày nhập cảnh với mục đích du lịch theo chương trình của các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế của Việt Nam tổ chức, không phân biệt loại hộ chiếu, trên cơ sở đáp ứng đủ các điều kiện nhập cảnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Chính sách miễn thị thực khi nhập cảnh Việt Nam cho công dân các nước nêu trên được thực hiện 01/3/2025 - hết 31/12/2025 theo khuôn khổ Chương trình kích cầu phát triển du lịch trong năm 2025.



2.1.4. Không được cấp đổi GPLX nếu không còn bản gốc từ 01/3/2025

Đây là một trong những điểm mới đáng chú ý được quy định tại Thông tư 12/2025/TT-BCA về sát hạch, cấp giấy

phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế, có hiệu lực từ 01/3/2025.

Trước đây, 02 trường hợp không được đổi, cấp lại giấy phép lái xe được quy định tại khoản 3 Điều 35 và điểm đ khoản 1 Điều 36 [Thông tư 35/2024/TT-BGTVT](#) gồm:

- Giấy phép lái xe không có trong hệ thống thông tin giấy phép lái xe tại Cục Đường bộ Việt Nam và bảng kê danh sách cấp giấy phép lái xe.
- Người chưa nộp phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Tuy nhiên, từ 01/3/2025, theo điểm c khoản 1 Điều 21 [Thông tư 12/2025/TT-BCA](#), người dân không được đổi GPLX nếu thuộc một trong hai trường hợp sau:

(1) Không còn GPLX đã được cấp và thông tin GPLX không có trong hệ thống thông tin GPLX của Cục Cảnh sát giao thông hoặc không có bảng kê danh sách cấp GPLX (sổ quản lý).

(2) Vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ chưa thực hiện xong yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết, xử lý vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực này.

2.2. Luật Tài chính

2.2.1. Ô tô điện không còn được miễn 100% lệ phí trước bạ từ 01/3/2025

Đây là nội dung được nêu tại Nghị định 10/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ.

Theo đó, tại điểm c khoản 5 Điều 8 [Nghị định 10/2022/NĐ-CP](#) quy định về mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô điện chạy pin:

- Trong vòng 03 năm kể từ ngày Nghị định 10/2022/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (từ 01/3/2022): nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 0%.
- Trong vòng 02 năm tiếp theo: nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu bằng 50% mức thu đối với ô tô chạy xăng, dầu có cùng số chỗ ngồi.



Như vậy, bắt đầu từ ngày 01/3/2025, ô tô điện chạy pin đăng ký lần đầu tại Việt Nam sẽ không còn được hưởng mức lệ phí trước bạ 0% như trước, mà phải đóng mức thu bằng 50% mức thu đối với ô tô chạy xăng, dầu có cùng số chỗ ngồi.

2.3. Luật Ngân hàng

2.3.1. 2 trường hợp vay ngân hàng trực tiếp không còn là giao dịch liên kết

Có hiệu lực từ 27/3/2025, [Nghị định 20/2025/NĐ-CP](#) sửa đổi [Nghị định 132/2020/NĐ-CP](#) về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết quy định về trường hợp vay ngân hàng trực tiếp không còn là giao dịch liên kết.

Cụ thể, các bên liên kết được quy định cụ thể là một doanh nghiệp bảo lãnh/cho một doanh nghiệp khác vay dưới bất kỳ hình thức nào với điều kiện tổng dư nợ các khoản vốn vay hoặc bảo lãnh ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu doanh nghiệp đi vay và chiếm 50% tổng dư nợ tất cả khoản nợ trung, dài hạn của doanh nghiệp đi vay trừ 02 trường hợp:

- Bên bảo lãnh/cho vay là tổ chức kinh tế hoạt động theo Luật Các tổ chức tín dụng không tham gia trực tiếp, gián tiếp điều hành, kiểm soát, góp vốn, đầu tư vào doanh nghiệp đi vay hoặc doanh nghiệp được bảo lãnh.
- Bên bảo lãnh/cho vay là tổ chức kinh tế hoạt động theo Luật Các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp đi vay/được bảo lãnh không trực tiếp, gián tiếp cùng chịu sự điều hành, kiểm soát, góp vốn, đầu tư của một bên khác.

2.4. Luật Lao động

Trường Đại học Luật Hà Nội

2.4.1. Bỏ chính sách hỗ trợ thêm tại Nghị định 178 từ 15/3/2025

Đây là nội dung được đề cập đến tại Nghị định 67/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 178/2024/NĐ-CP về chính sách, chế độ khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Khoản 17 Điều 1 [Nghị định 67/2025/NĐ-CP](#) bỏ khoản 6 Điều 19 quy định một trong những trách nhiệm Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với các trường hợp được hưởng chính sách, chế độ theo [Nghị định 178](#) là:

UBND tỉnh, thành phố căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách hỗ trợ thêm đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

Nghị định 67/2025/NĐ-CP cũng quy định rằng **các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền giải quyết chính sách hỗ trợ thêm từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 6 Điều 19 Nghị định 178/2024/NĐ-CP trước ngày 15/3/2025** thì vẫn sẽ tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ thêm này.

Như vậy, từ 15/3/2025 (thời điểm Nghị định 67/2025/NĐ-CP) có hiệu lực sẽ chính thức bỏ chính sách địa phương hỗ trợ thêm tại Nghị định 178.

Chất lượng cao tạo nên giá trị bền vững



2.4.2. Tiêu chuẩn xét thăng quân hàm cấp tướng vượt bậc từ 03/3/2025

Chính phủ đã ban hành Nghị định 59/2025/NĐ-CP quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn để xét thăng quân hàm cấp tướng vượt bậc, trước thời hạn đối với sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.

Nghị định 59/2025/NĐ-CP quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn để xét thăng quân hàm cấp tướng vượt bậc, trước thời hạn đối với sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam quy định tại khoản 4 Điều 17, khoản 3 Điều 18 Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 4 Nghị định 59/2025/NĐ-CP đã quy định tiêu chí, tiêu chuẩn để xét thăng quân hàm cấp tướng vượt bậc như sau:

(1) Sĩ quan có cấp bậc quân hàm hiện tại thấp hơn cấp bậc quân hàm cao nhất của chức vụ, chức danh sĩ quan đang đảm nhiệm là cấp tướng từ hai bậc trở lên, lập thành tích đặc biệt xuất sắc được xem xét thăng quân hàm vượt bậc khi được tặng

thường một trong các hình thức khen thưởng sau đây:

- **Các hình thức huân chương:** Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập hạng Nhất, Huân chương Quân công hạng Nhất, Huân chương Lao động hạng Nhất, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất, Huân chương Chiến công hạng Nhất;

- **Danh hiệu vinh dự Nhà nước:** Danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Danh hiệu Anh hùng Lao động;

- **Giải thưởng Hồ Chí Minh.**

(2) Thời điểm xem xét sau khi sĩ quan có quyết định khen thưởng.

(3) Trường hợp đặc biệt chưa quy định tại (1) nêu trên do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.4.3. Bổ sung chế độ, chính sách đối với sĩ quan chuyển ngành từ 01/3/2025

Đây là nội dung quy định tại Nghị định 52/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 21/2009/NĐ-CP về chế độ, chính sách đối với sĩ quan thôi phục vụ tại ngũ.

Theo đó, Nghị định 52/2025/NĐ-CP đã sửa đổi điểm c, d, đ và bổ sung điểm e, g tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 21/2009/NĐ-CP quy định về các quyền lợi được hưởng của sĩ quan chuyển ngành được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ

quan, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

Theo quy định mới, sĩ quan chuyên ngành được tuyển dụng vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hưởng lương từ ngân sách Nhà nước được hưởng quyền lợi như:

- Được ưu tiên bố trí việc làm phù hợp với ngành nghề chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ; được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cần thiết phù hợp với công việc đảm nhiệm;
- Được miễn thi tuyển, nếu chuyên ngành về cơ quan, đơn vị cũ hoặc chuyển ngành theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Được ưu tiên cộng thêm điểm vào kết quả thi tuyển công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức tại thời điểm thi tuyển;
- Sĩ quan được xếp và hưởng lương theo vị trí việc làm mới, công việc mới, chức vụ mới kể từ ngày quyết định chuyển ngành có hiệu lực...



2.4.4. Từ 23/3/2025, tăng phụ cấp dân quân tự vệ, chỉ huy quân sự xã

Nghị định [72/2020/NĐ-CP](#) về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ mới đây được Chính phủ sửa đổi tại [Nghị định 16/2025/NĐ-CP](#) có hiệu lực từ 23/3/2025.

Theo đó, các khoản phụ cấp theo chức vụ của Chỉ huy Dân quân tự vệ như sau:

- Chỉ huy trưởng, Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức: 561.600 đồng/tháng (trước đây là 357.600 đồng/tháng);
- Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; Tiểu đoàn trưởng, Chính trị viên tiểu đoàn; Hải đoàn trưởng, Chính trị viên hải đoàn; Hải đội trưởng, Chính trị viên hải đội dân quân thường trực; Đại đội trưởng, Chính trị

viên đại đội dân quân tự vệ cơ động:
514.800 đồng/tháng (trước đây là 327.800 đồng/tháng);

- Đại đội trưởng, Chính trị viên đại đội;
Hải đội trưởng, Chính trị viên hải đội;
Trung đội trưởng dân quân cơ động,
Trung đội trưởng dân quân thường trực:
468.000 đồng/tháng (trước đây là 298.000 đồng/tháng) ...

2.4.5. 35 bệnh hiểm nghèo có thể kêu gọi tự nguyện hỗ trợ bệnh nhân từ 01/3/2025

Từ ngày 01/3/2025, sẽ có tới 35 bệnh hiểm nghèo được cá nhân kêu gọi đóng góp tự nguyện hỗ trợ bệnh nhân tại [Thông tư 50/2024/TT-BYT](#). Cụ thể:

- Viêm màng não và viêm não màng não do Listeria mức độ nặng
- Nhiễm khuẩn huyết mức độ nặng, phải sử dụng kỹ thuật như lọc máu, tim phổi nhân tạo
- Bệnh bại liệt cấp có di chứng, không có khả năng phục hồi
- Bệnh HIV dẫn đến bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng/ gây u ác tính/ dẫn đến các bệnh xác định khác/ bệnh lý khác trong đó, HIV giai đoạn AIDS đang có các nhiễm trùng cơ hội, không có khả năng tự chăm sóc bản thân
- U ác tính giai đoạn cuối
- Thiếu máu tan máu mắc phải có biến chứng

- Các thể suy tủy xương khác có biến chứng
- Ban xuất huyết giảm tiểu cầu vô căn không đáp ứng với điều trị thông thường...

3. Bản án xét xử phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao (từ 20/2/2025-20/3/2025)

(Nguồn: congbobanan.toaan.gov.vn)

3.1. Luật Hành chính**Bản án: số 212 ngày 05/03/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh**

Tên bản án: Công ty O

Thông tin về vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty 4 ORANGES CO.LTD Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 121/2024/HC-ST ngày 12/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ khoản 2 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/4/2015 của Bộ T4; Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty D ORANGES CO.LTD đối với các yêu cầu: Hủy Quyết định số 1740/QĐ-XPVPHC ngày 22/10/2021 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh L về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

2. Về án phí:

2.1. Án phí hành chính sơ thẩm: Công ty D ORANGES CO.LTD phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006739 ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

2.2. Án phí hành chính phúc thẩm: Công ty D CO.LTD phải chịu 300.000 đồng án phí, được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000027 ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án: số 210 ngày 04/03/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Huỳnh Đặng Duyên N

Thông tin về vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Huỳnh Đặng Duyên N. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 47/2024/HC-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre. Căn cứ khoản 1 Điều 158, điểm a Khoản 2 Điều 193; Khoản 1 Điều 348

Luật Tổ tụng hành chính; Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh B ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Đặng Duyên N về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính: Quyết định số 3655/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố B về việc hủy Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố B về việc giao đất ở có thu tiền sử dụng đất cho hộ bà Huỳnh Đặng Duyên N tại thửa đất số 238, tờ bản đồ số 46, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B về việc giải quyết khiếu nại của bà Huỳnh Đặng Duyên N.

2. Về án phí:

2.1. Án phí hành chính sơ thẩm: Bà Huỳnh Đặng Duyên N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005548 ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre.

2.2. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Huỳnh Đặng Duyên N phải chịu 300.000 đồng; được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005064 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án: số 153/2025/HC-PT ngày 12/03/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: V/v khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai

Thông tin về vụ án: Bác kháng cáo của ông Lê Bá L là người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh T và giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 22/2024/HC-ST ngày 04/4/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Bản án: số 144/2025/HC-PT ngày 26/02/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

Thông tin về vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 225 Luật tổ tụng hành chính: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Phạm T2, bà Lương Thị C1. Bản án sơ thẩm số 26/2024/HC-ST ngày 29/2/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi có hiệu lực pháp luật.

3.2. Luật Dân sự:

Bản án: số 204 ngày 20/03/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Nguyễn Văn H

Thông tin về vụ/việc: Căn cứ khoản 3 Điều 308; Điều 310, Điều 313, khoản 3 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Tố N. Hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 66/2024/DS-ST ngày 22/10/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.
2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Tố N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.
3. Về án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác sẽ được xác định lại khi Tòa án giải quyết sơ thẩm lại vụ án. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án: số 107 ngày 25/02/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Nguyễn Văn C

Thông tin về vụ/việc: Căn cứ khoản 3 Điều 308; Điều 310; Điều 313; khoản 3 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Văn C. Hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 1185/2021/DS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố

Hồ Chí Minh. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn C không phải chịu. Trả lại cho ông Nguyễn Văn C 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001506 ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác sẽ được xác định lại khi Tòa án giải quyết sơ thẩm lại vụ án. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án: số 118/2025/DS-PT ngày 27/02/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Bà Đỗ Ngọc S kiện bà Quảng Thị T

Thông tin về vụ/việc:

1/. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Ngọc S. Buộc bị đơn bà Quảng Thị T phải trả cho bà Đỗ Ngọc S số tiền 726.000.000 (Bảy trăm hai mươi sáu triệu) đồng. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2/. Về án phí sơ thẩm, phúc thẩm: Bà Đỗ Ngọc S và bà Quảng Thị T được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm. 3/. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án: số 80/2025/DS-PT ngày 24/02/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: Đòi lại tài sản

Thông tin về vụ/việc: Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2024/DS-ST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm

3.3. Luật Hình sự

Bản án: số 135/2025/HS-PT ngày 05/03/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Phạm Ngọc T - phạm tội cưỡng đoạt tài sản (điều 170 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T (Mão) phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 170 điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 57; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T (Mão) 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 25/3/2024.

Bản án: số 123/2025/HS-PT ngày 14/03/2025 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng

Tên bản án: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản - phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản (điều 174 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị L và giữ nguyên tội danh của Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2024/HS-ST ngày 07/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Bản án: số 124/2025/HS-PT ngày 27/02/2025 của TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh

Tên bản án: Trần Thị Hồng D - phạm tội tham ô tài sản (điều 353 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLHS năm 2015)

Thông tin về vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Hồng D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 31/10/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang
